

Số: KH1T-17/11h00/DBQG-DBKH

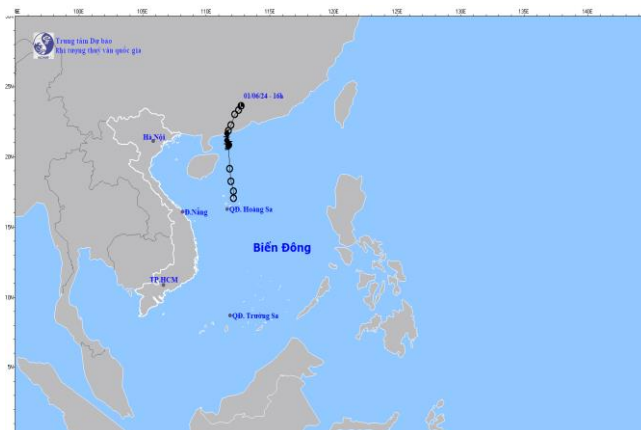
Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG
TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC**
(Từ ngày 11/6-10/7/2024)

1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật từ ngày 11/5-10/6/2024

- Thời tiết nguy hiểm:

+ **Bão/Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ):** Chiều ngày 30/5, vùng áp thấp trên vùng biển quần đảo Hoàng Sa đã mạnh lên thành ATNĐ, đến chiều ngày 31/5, ATNĐ đã mạnh lên thành bão và đây là cơn bão đầu tiên trên khu vực Biển Đông trong năm 2024 (Bão số 1, tên quốc tế là MALIKSI). Sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 8 (62-74km/h), giật cấp 10, di chuyển theo hướng Bắc với tốc độ khoảng 15-20km/h. Đến sáng ngày 01/6, sau khi đi vào đất liền khu vực phía Nam tỉnh Quảng Đông (Trung Quốc) bão số 1 đã suy yếu thành ATNĐ, đến chiều cùng ngày đã suy yếu thành một vùng áp thấp và tan dần (Hình 1).



Hình 1: Quỹ đạo cơn bão số 1 (MALIKSI)

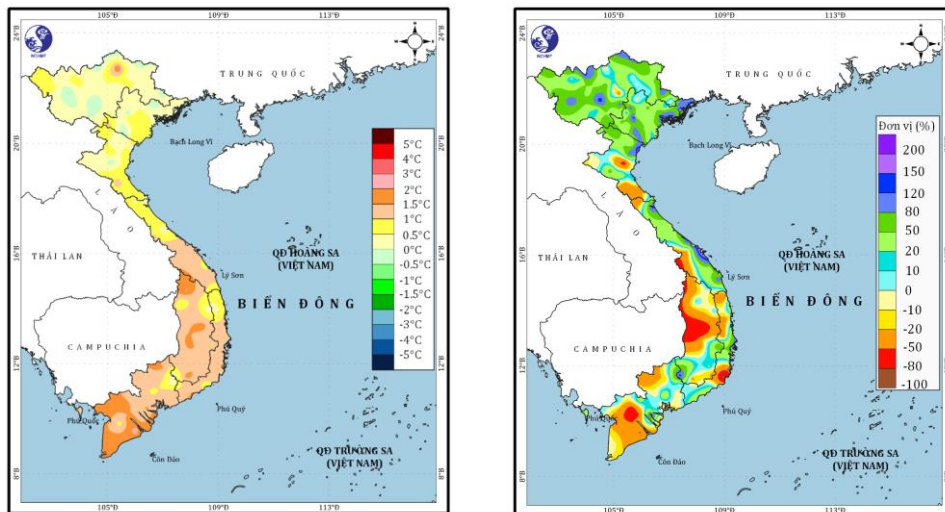
+ **Đông, tố và lốc:** Trên phạm vi toàn quốc đã xảy ra nhiều trận dông, lốc và mưa đá, tập trung nhiều nhất ở các tỉnh phía Bắc Bộ, Trung Bộ và một số nơi thuộc Tây Nguyên (Bảng 1-Phụ lục).

+ **Nắng Nóng:** Thời kỳ từ ngày 11/5-10/6/2024, ở khu vực Đồng bằng Bắc Bộ và Trung Bộ đã xảy ra 01 đợt nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt vào các ngày từ 26-30/5; trong đó khu vực Thanh Hóa đến Ninh Thuận có nắng

nóng gay gắt, có nơi đặc biệt gay gắt với mức nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến từ 36,0-39,0⁰C, có nơi trên 40,0⁰C. Tại khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ liên tục duy trì nắng nóng từ ngày 11-31/5 (chỉ gián đoạn vào ngày 21/5 và ngày 31/5). Trong 10 ngày đầu tháng 6/2024, nắng nóng chỉ còn duy trì trên khu vực Nam Bộ nhưng cường độ và phạm vi nắng nóng giảm dần. Trên cả nước đã ghi nhận nhiều trạm khí tượng xảy ra giá trị nhiệt độ cao nhất ngày vượt giá trị lịch sử (GTLS) (Bảng 2, 3 - Phụ Lục).

- *Nhiệt độ trung bình*: Thời kỳ từ ngày 11/5-10/6/2024, nhiệt độ trung bình tại khu vực Bắc Bộ, Thanh Hoá đến Thừa Thiên Huế phổ biến cao hơn từ 0,5-1,0⁰C so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ; các khu vực còn lại phổ biến cao hơn từ 1,0-2,0⁰C, có nơi cao trên 2,0⁰C so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 2a).

- *Lượng mưa*: Thời kỳ từ ngày 11/5-10/6/2024, tại khu vực Bắc Bộ đã xuất hiện nhiều ngày có mưa rào và dông, trong đó vào các ngày 19/5, 5/6, 08-09/6 đã có mưa vừa, mưa to trên diện rộng, có nơi mưa rất to, đặc biệt trong thời kỳ từ ngày 08-09/6 một số nơi tại khu vực ven biển Đông Bắc Bộ đã có lượng mưa ngày vượt GTLS (Bảng 4, 5 - Phụ lục). Ở khu vực Trung Bộ nhiều ngày có mưa rào và dông rải rác, trong đó ngày 31/5 tại khu vực Bắc và Trung Trung Bộ đã có mưa vừa, mưa to trên diện rộng. Khu vực Tây Nguyên có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có mưa vừa, mưa to vào các ngày: 17-24/5, 29-31/5, 03/6, 08/6. Khu vực Nam Bộ có mưa rào và dông vào các ngày: 15-17/5, 20-23/5, 26-28/5, 30-31/5, trong đó ngày 21/5 có mưa vừa, mưa to diện rộng.



(a)

(b)

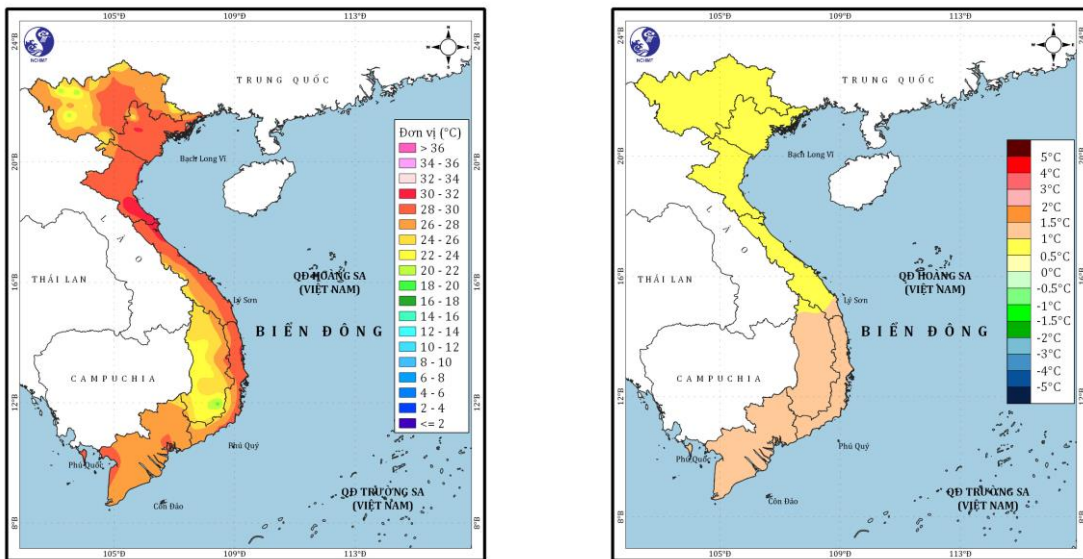
Hình 2: (a) Chuẩn sai nhiệt độ trung bình (⁰C) từ ngày 11/5-10/6/2024; (b) Tỷ chuẩn lượng mưa (%) từ ngày 11/5-10/6/2024

Thời kỳ từ ngày 11/5-10/6/2024, tổng lượng mưa (TLM) trên cả nước cao hơn từ 20-60% so với TBNN cùng thời kỳ; riêng khu vực Tây Nguyên và miền Tây Nam Bộ TLM thấp hơn từ 20-60% so với TBNN.

2. Dự báo xu thế khí hậu thời hạn tháng thời kỳ từ ngày 11/6-10/7/2024

- **Nhiệt độ trung bình:** Nhiệt độ trung bình trên cả nước phổ biến cao hơn từ 0,5-1,0⁰C so với TBNN; riêng khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ cao hơn khoảng 1,0⁰C so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 3b).

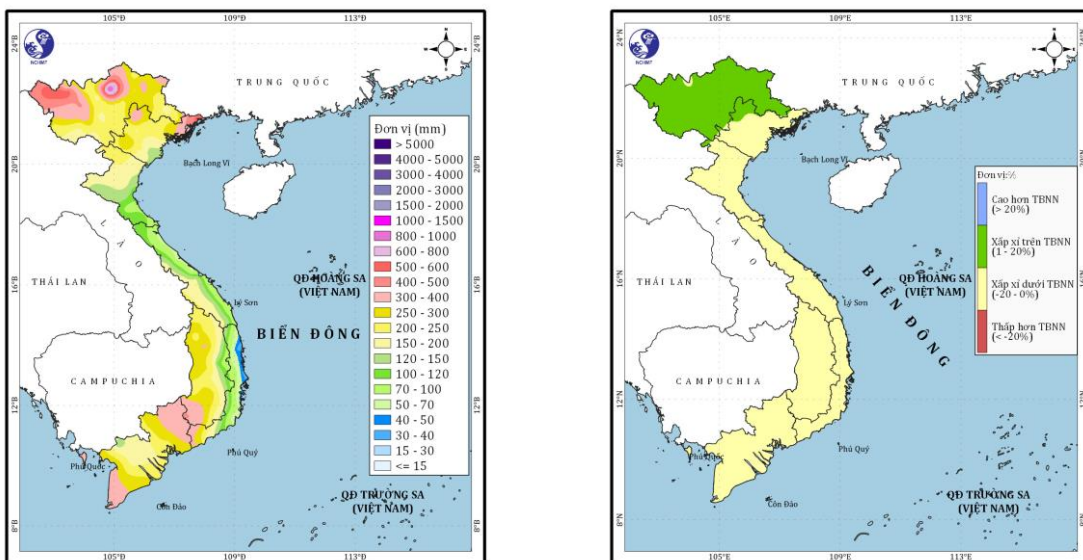
- **Lượng mưa:** TLM tại các khu vực trên phạm vi toàn quốc phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 4b).



(a)

(b)

Hình 3: (a) Nhiệt độ TBNN ($^{\circ}\text{C}$) từ ngày 11/6-10/7; (b) Dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình ($^{\circ}\text{C}$) từ ngày 11/6-10/7/2024



(a)

(b)

Hình 4: (a) Tổng lượng mưa (mm) TBNN từ ngày 11/6-10/7; (b) Dự báo tỷ chuẩn lượng mưa (%) từ ngày 11/6-10/7/2024

- Cảnh báo thời tiết nguy hiểm:

+ *Bão, ATNĐ*: Trong thời kỳ dự báo, trên Biển Đông có khả năng xuất hiện Bão/ATNĐ, xác suất xuất hiện cao hơn xảy ra vào thời kỳ đầu tháng 7/2024.

+ *Nắng nóng*: Nắng nóng tiếp tục xảy ra tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ.

+ *Mưa diện rộng*: Trong thời kỳ dự báo, khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ sẽ có nhiều ngày mưa rào và dông, trong đó có khả năng xuất hiện một số đợt mưa vừa, mưa to diện rộng kéo dài khoảng 2-4 ngày. Tại khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ, gió mùa Tây Nam tiếp tục hoạt động với cường độ từ trung bình đến mạnh, mưa có khả năng gia tăng hơn và tập trung trong nửa cuối thời kỳ dự báo.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội: Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như Bão/ATNĐ, gió mùa Tây Nam có khả năng gây ra gió mạnh, sóng lớn ảnh hưởng đến các hoạt động trên khu vực Biển Đông. Mưa dông mạnh kèm theo lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có thể ảnh hưởng lớn đến sản xuất và các hoạt động dân sinh. Tại khu vực Trung Bộ thời kỳ này vẫn có khả năng ít mưa và nắng nóng còn xuất hiện nhiều, đặc biệt tại khu vực Trung và Nam Trung Bộ, dẫn đến tình trạng khô hạn, thiếu nước và tiềm ẩn các nguy cơ cháy nổ rất cao.

3. Dự báo nhiệt độ trung bình và lượng mưa thời kỳ từ ngày 11/6-10/7/2024

Khu vực dự báo (các trạm khí tượng đặc trưng)	Thời kỳ 11-20/6		Thời kỳ 21-30/6		Thời kỳ 01-10/7		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Sơn La (Miền núi phía Bắc)	26,0-27,0	50-100	26,0-27,0	70-120	25,5-26,5	50-100	26,0-27,0	170-320
Việt Trì (Miền núi phía Bắc)	29,5-30,5	50-100	29,5-30,5	70-120	29,5-30,5	50-100	29,5-30,5	170-320
Hải Phòng (Đồng bằng và trung du Bắc Bộ)	29,0-30,0	50-100	29,0-30,0	70-120	30,0-31,0	50-100	29,5-30,5	170-320
Hà Đông (Đồng bằng và trung du Bắc Bộ)	30,0-31,0	30-60	30,0-31,0	70-120	30,0-31,0	50-100	30,0-31,0	150-280
Vinh (Bắc Trung Bộ)	30,5-31,5	15-30	31,0-32,0	20-40	30,5-31,5	10-20	31,0-32,0	50-100

Khu vực dự báo (các trạm khí tượng đặc trưng)	Thời kỳ 11-20/6		Thời kỳ 21-30/6		Thời kỳ 01-10/7		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Huế (<i>Trung Trung Bộ</i>)	30,0-31,0	20-40	29,5-30,5	15-30	29,5-30,5	15-30	30,0-31,0	50-100
Nha Trang (<i>Nam Trung Bộ</i>)	29,5-30,5	15-30	29,5-30,5	15-30	29,0-30,0	10-20	29,5-30,5	40-80
Buôn Ma Thuột (<i>Tây Nguyên</i>)	26,0-27,0	50-100	26,0-27,0	70-120	25,0-26,0	70-120	26,0-27,0	200-350
Châu Đốc (<i>Nam Bộ</i>)	28,5-29,5	30-60	28,5-29,5	30-60	28,0-29,0	40-80	28,5-29,5	100-200

Ghi chú:

- Ttb: Giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: độ C);
- R: Giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: milimét);
- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);
- Tỷ chuẩn: Giá trị chênh lệch tương đối của lượng mưa so với TBNN (đơn vị: %).

Tin phát ngày: 11/6/2024

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 21/6/2024./.

Dự báo viên: Hoàng Thị Mai

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Đức Hòa

Phụ lục

Bảng 1: Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm ở quy mô nhỏ trong
thời kỳ từ ngày 11/5-10/6/2024

Hiện tượng	Khu vực	Thời gian
Sét	Huyện Yên Thành, Quế Phong - tỉnh Nghệ An	12/5/2024
Lốc	Huyện Định Hoá - tỉnh Thái Nguyên	16/5/2024
Lốc, sét, mưa đá	Xã Đoàn Kết, Toàn Sơn, Cao Sơn - huyện Đà Bắc; xã Phú Cường, Quyết Chiến, Mỹ Hòa - huyện Tân Lạc - tỉnh Hòa Bình	16/5/2024
Lốc	Xã Yên Sơn, Bảo Hà, Kim Sơn, Việt Tiến, Lương Sơn, Việt Tiến, Cam Cọt, Yên Sơn - huyện Bảo Yên - tỉnh Lào Cai	16/5/2024
Lốc	huyện Mường Nhé - tỉnh Điện Biên	16/5/2024
Lốc	Huyện Trấn Yên, Văn Yên - tỉnh Yên Bái	
Đông, lốc, sét, mưa đá	Tp. Thủ Dầu Một, TP. Tân Uyên, huyện Dầu Tiếng, Bắc Tân Uyên - Tỉnh Bình Dương	16/5/2024
Đông, lốc, sét, mưa đá	xã Nghĩa Trung, Phú Sơn, Đường - huyện Bù Đăng - tỉnh Bình Phước	16/5/2024
Lốc	xã Gia Kiệm - huyện Thống Nhất - tỉnh Đồng Nai	16/5/2024
Đông, lốc, sét	huyện Đông Sơn, Triệu Sơn - tỉnh Thanh Hoá	19/5/2024
Lốc	Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh – Khánh Hòa	22/05/2024
Mưa lớn, dông, lốc, sét	thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút (Đắk Nông)	23/05/2024
Mưa lớn, dông, lốc, sét	Huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng	28/05/2024
Đông, sét	Huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang	04/6/2024
Đông, sét	Xã Quyết Tiến, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang	05/6/2024
Đông, lốc	Xã Trung Nghĩa, huyện Bù Đăng, tỉnh	05/6/2024

Hiện tượng	Khu vực	Thời gian
	Bình Phước	
Đông, sét	Chợ Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội Và huyện Thanh Trì, Hà Nội	05/6/2024
Mưa lớn, dông lốc, sét	Cao Bằng	06/6/2024
Mưa lớn, dông lốc, sét	Yên Bái	06/6/2024
Sét	Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên	08/6/2024
Mưa lớn, dông lốc, sét	Tỉnh Thái Nguyên	09/6/2024
Mưa lớn, dông lốc, sét	Tỉnh Bến Tre	09/6/2024
Mưa lớn, dông lốc, sét	Tỉnh Bình Thuận	09/6/2024
Mưa lớn, dông lốc, sét	Tỉnh Quảng Ninh	09/6/2024

Bảng 2: Nhiệt độ cao nhất ngày vượt GTLS trong thời kỳ tháng 5/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 5	Năm xuất hiện GTLS	Nhiệt độ vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Quỳnh Lưu (Nghệ An)	40,2	2023	40,3	29/05/2024
Phan Rí (Bình Thuận)	35,8	2019	37,7	29/05/2024

Bảng 3: Nhiệt độ cao nhất ngày vượt GTLS trong thời kỳ tháng 6/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 6	Năm xuất hiện GTLS	Nhiệt độ vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Tuy Hòa (Phú Yên)	39,6	2010	40	03/6/2024
Trường Sa (Khánh Hòa)	35,3	2015	35,4	03/6/2024
Phan Thiết (Bình Thuận)	36,7	2019	37,2	03/6/2024
Ayunpa (Gia Lai)	38,2	2015	38,5	05/6/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 6	Năm xuất hiện GTLS	Nhiệt độ vượt GTLS	Ngày xuất hiện
EaHleo (Đắk Lắk)	33,5	2021	34	06/6/2024
Trị An (Đồng Nai)	36,1	2015	36,7	04/6/2024
Thủ Dầu Một (Bình Dương)	35,9	2016	36,3	04/6/2024
Nhà Bè (Tp Hồ Chí Minh)	36,2	2016	37	04/6/2024
Vũng Tàu (Bà Rịa Vũng Tàu)	35,5	2016	36	03/6/2024
Mỹ Tho (Tiền Giang)	36,0	1993	36,6	04/6/2024
Vĩnh Long	36,2	2020,2023	36,3	04/6/2024
Bến Tre	36,4	2015	36,6	04/6/2024
Ba Tri (Bến Tre)	36,2	2010	36,4	04/6/2024
Cao Lãnh (Đồng Tháp)	36,0	2021,2022	37,5	03/6/2024
Châu Đốc (An Giang)	36,5	2010	36,8	04/6/2024

Bảng 4: Tổng lượng mưa ngày vượt GTLS tháng 5/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 5	Năm xuất hiện GTLS	Lượng mưa vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Phố Ràng (Lào Cai)	78,5	2020	114,6	16/05/2024
Phan Rí (Bình Thuận)	46,3	2021	54,0	21/05/2024
M Đrắk (Đắk Lắk)	96,1	2011	147,8	19/05/2024

Bảng 5: Tổng lượng mưa ngày vượt GTLS tháng 6/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 6	Năm xuất hiện GTLS	Lượng mưa vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Móng Cái (Quảng Ninh)	271,6	2008	299	09/6/2024
Quảng Hà(Quảng Ninh)	337,0	2003	367	09/6/2024
Tiên Yên(Quảng Ninh)	249,9	2001	334	09/6/2024
Bãi Cháy (Quảng Ninh)	240,3	2003	307	09/6/2024
Bắc Ninh	117,2	2010	171	09/6/2024
Phù Liên (Hải Phòng)	167,5	1979	228	09/6/2024
Chí Linh (Hải Dương)	150,8	1981	165	09/6/2024
Sầm Sơn (Thanh Hoá)	139,4	2013	187	06/6/2024